

## QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2024.

### XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

\* Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Ngọc P**, sinh năm: 1980; Địa chỉ: **ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre.**

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Bà **Nguyễn Thụy Hồng T**, sinh năm: 1991, địa chỉ: **ấp K, thị trấn T, huyện C, tỉnh Bến Tre.**

\* Bị đơn: Ông **Phạm Văn H**, sinh năm: 1973; địa chỉ: **số nhà C ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre.**

Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông **Phạm Văn H** có nghĩa vụ trả cho bà **Nguyễn Thị Ngọc P** tổng số tiền vay là 365.000.000 đồng (ba trăm sáu mươi lăm triệu đồng) trong đó bao gồm nợ gốc là 350.000.000 đồng (ba trăm năm mươi triệu đồng) và tiền lãi là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà **P** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.562.000 đồng (bốn triệu năm trăm sáu mươi hai ngàn đồng) nhưng trừ tạm ứng án phí bà **P** đã nộp là 9.625.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001482 ngày 18/3/2024 của Chi

cục thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, Bến Tre. Bà **P** được nhận lại số tiền là 5.063.000 đồng (năm triệu không trăm sáu mươi ba ngàn đồng).

Ông **H** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.562.000 đồng (bốn triệu năm trăm sáu mươi hai ngàn đồng).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Tuyết Nga**